

XÂY DỰNG VÀ SỬ DỤNG BẢN MÔ TẢ NGHỀ TRONG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG

TS. Phạm Văn Sơn

Bộ Giáo dục và Đào tạo.

TÓM TẮT

Để giúp học sinh phổ thông có đủ kiến thức và tâm lý sẵn sàng vào học các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học hoặc tham gia lao động xã hội, ngành giáo dục cần phải gắn kết chặt chẽ hệ thống giáo dục phổ thông và hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Cần phải đẩy mạnh công tác hướng nghiệp dạy nghề ở trường phổ thông. Xây dựng và sử dụng Bản mô tả nghề trong hoạt động tư vấn hướng nghiệp nhằm tuyển định hướng nghề cho học sinh phổ thông. Giáo viên, cán bộ tư vấn các nhà trường phải nắm được ý nghĩa, phương pháp và nội dung của bản mô tả nghề. Ngoài các bản mô tả nghề chung, các cơ sở giáo dục còn phải xây dựng bản mô tả các nghề của địa phương nhằm giúp học sinh hiểu biết sâu rộng về nghề, xu hướng việc làm để lựa chọn nghề nghiệp tương lai phù hợp với bản thân học sinh.

Từ khóa: *Bản mô tả nghề (hoa đồ nghề); tư vấn hướng nghiệp (tư vấn nghề); học sinh phổ thông trung học.*

Ngày nhận bài: 9/4/2012; Ngày duyệt đăng bài: 20/5/2012

I. Bản mô tả nghề

Hệ thống giáo dục phổ thông chưa thực sự gắn kết với hệ thống dạy nghề và hệ thống giáo dục đại học để làm tốt chức năng chuẩn bị cho học sinh phổ thông có đầy đủ kiến thức và tâm lý sẵn sàng đi vào các trường dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học. Vì thế, phân luồng học sinh sau trung học vào hệ thống trường nghề đang gặp rất nhiều khó khăn. Để gắn kết giáo dục phổ thông với giáo dục nghề nghiệp cần tăng cường hướng nghiệp - dạy nghề phổ thông, giới thiệu cho học sinh các nghề thông qua bản mô tả nghề.

1. Khái niệm: *Bản mô tả nghề (hay Hoa đồ nghề)* là một bản mô tả khách quan những điểm quan trọng nhất của nghề. Trong họa đồ nghề bao gồm

các nội dung chủ yếu của lao động như: đối tượng lao động, mục đích lao động, công cụ lao động, điều kiện lao động, các yêu cầu đối với nghề... Những đặc điểm này được thể hiện một cách ngắn gọn, cô đọng, những chỉ tiêu về cấu trúc yêu cầu của nghề, cấu trúc tâm lý của hoạt động nghề đã được khái quát hóa.

Bản mô tả nghề vừa là căn cứ vừa là phương tiện để đối chiếu với năng lực của học sinh trong tư vấn hướng nghiệp (tư vấn nghề - TVHN).

2. Mục đích sử dụng của bản mô tả nghề rất rộng, với hình thức thông tin nghề, bản mô tả nghề cung cấp những đặc điểm, tính chất, chức năng, nhiệm vụ nghề, tiền lương, triển vọng của nghề... đồng thời, cung cấp các thông tin cần thiết về các nghề và nhóm nghề, xu hướng nghề nghiệp.

Với lĩnh vực tư vấn nghề, bản mô tả nghề cung cấp những yêu cầu về phẩm chất, năng lực cần thiết giúp cán bộ tư vấn có cơ sở đối chiếu với từng học sinh để xác định sự phù hợp nghề.

Với lĩnh vực tuyển chọn nghề, bản mô tả nghề cung cấp các thông tin, bao gồm các yếu tố: Yêu cầu về thể lực; Yêu cầu về năng lực; Yêu cầu về thái độ nghề nghiệp; Thị trường lao động v.v... để cán bộ nhân sự tuyển chọn người lao động cho các hoạt động nghề, các vị trí công việc.

Bản mô tả nghề còn là tài liệu hữu ích giúp giáo viên, nhà giáo dục, phụ huynh và học sinh muốn tìm hiểu về nghề nghiệp phục vụ cho công tác tư vấn, lựa chọn nghề tương lai.

3. Yêu cầu đối với bản mô tả nghề: bản mô tả nghề phải đảm bảo:

- Đề dàng đối chiếu và so sánh với những đặc điểm về phẩm chất, năng lực của người có nhu cầu chọn nghề.

- Tài liệu có đầy đủ các thông tin cần thiết đối với việc lựa chọn nghề.

- Tài liệu phải ngắn gọn, mang tính khắc họa. Họa đồ nghề không phải là một bài giới thiệu về nghề, trình bày dài dòng tất cả các yếu tố có liên quan đến nghề như: Quá trình hình thành và phát triển nghề; Những điều hấp dẫn, lý thú của nghề; Nội dung kỹ thuật, mô tả thiết bị... Những yếu tố trên sẽ được trình bày tóm tắt trong bản phân tích và mô tả của mỗi nghề.

II. Phương pháp xây dựng bản mô tả nghề

1. Phương pháp nghiên cứu nghề và chuyên môn

Để nghiên cứu nghề và chuyên môn, trước hết cần xây dựng một tài liệu tổng hợp, trong đó, mô tả và phân tích tất cả các thông tin về nghề. Đây là các nguồn tư liệu làm cơ sở cho phương pháp nghiên cứu nghề và chuyên môn.

a) Nguồn tư liệu để nghiên cứu nghề và chuyên môn

- Các văn bản: danh mục nghề đào tạo của Nhà nước, của các ngành đã ban hành. Các nghị định, thông tư, hướng dẫn của Chính phủ, liên Bộ, Bộ về các mặt: Kế hoạch, chỉ tiêu đào tạo, quy định về công nghệ, cơ sở vật chất, các định mức lao động, tiền lương, vệ sinh, an toàn lao động, chế độ bồi dưỡng đặc biệt, các quy định về vật tư. Các tài liệu hồ sơ sản xuất: hai nhà máy, xí nghiệp, liên doanh tư nhân và các tài liệu về tuyên truyền, thống kê chỉ đạo đã lưu trữ.

- Các công trình của các cơ quan nghiên cứu, các chuyên gia, các bản ghi chép của các nghệ nhân đã phân tích và nhận xét.

- Các sản phẩm lao động đã được phân tích đánh giá ở các mức độ khác nhau.

b) Một số phương pháp nghiên cứu nghề và chuyên môn

Để xây dựng được bản mô tả nghề, người ta thường sử dụng các phương pháp thuộc nhóm phương pháp thu nhận thông tin, tư liệu và nhóm phương pháp phân tích mô tả về nghề. Thông thường, người ta phải kết hợp một số phương pháp và việc sử dụng kết hợp này tùy thuộc vào mục đích tìm hiểu các chỉ số, các yếu tố khác nhau của mỗi nghề. Đó là:

* *Phương pháp phân tích tư liệu*. Bao gồm việc phân tích các văn bản, các công trình nghiên cứu, các chuyên khảo, các báo cáo khoa học, các bài báo, các biên bản, các văn bản của các cơ sở sản xuất về: công nghệ, vật tư, thời gian, về quản lý, tổ chức, về y tế, về an toàn lao động...

* *Phương pháp thu thập ý kiến* về các nội dung nêu trên của: Các cán bộ quản lý, chỉ đạo các cấp; Các chuyên gia về các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, kinh tế, y tế, xã hội... Các công nhân, nhân viên trực tiếp sản xuất; Các đối tượng khác có liên quan tới nghề và chuyên môn đào tạo. Khách hàng, người sử dụng, quản lý, các cơ quan pháp lý, y tế, hành chính... Hình thức thu thập ý kiến bằng đàm thoại trao đổi trực tiếp, bằng các phiếu hỏi.

* *Phương pháp Enquête* - thu nhận thông tin qua hệ thống trả lời các câu hỏi trên phiếu điều tra.

* *Phương pháp quan sát quá trình làm việc*. Người nghiên cứu quan sát, ghi chép và nhận xét nhân viên làm việc theo một kế hoạch đã dự kiến về các mặt: sử dụng công cụ, vật tư, giao tiếp, ứng xử. Ngoài việc thu nhận thông tin còn xác định được các yếu tố tâm lý, các phẩm chất do nghề đặt ra với con người. Phương pháp quan sát yêu cầu có những phương tiện kỹ thuật, dụng cụ để đánh giá chính xác.

Ngoài phương pháp quan sát tự nhiên, người ta còn tiến hành phương pháp quan sát có chú ý quá trình lao động, sản xuất.

* *Phương pháp thực nghiệm* được sử dụng chủ yếu để xác định các năng lực, các phẩm chất do nghề đặt ra đối với con người hay xác định cấu trúc tâm

lý của hoạt động nghề. Trong phương pháp thực nghiệm, người ta sử dụng các công cụ, ngoài các test, các thiết bị để đo năng lực chung của con người, người ta còn sử dụng các thiết bị kỹ thuật chuyên biệt. Các thiết bị này được sử dụng cho một nhóm nghề, thậm chí cho một nghề, do các chuyên gia có trình độ thực hiện.

2. *Phân loại nghề và chuyên môn* là một yêu cầu rất cần thiết để phục vụ công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh. Phân loại nghề và chuyên môn nhằm sắp đặt hợp lý danh mục nghề theo các đặc điểm về tính chất và chức năng của công việc.

Phân loại nghề và chuyên môn giúp học sinh có khái niệm bước đầu về định hướng nghề, giúp giáo viên, cán bộ tư vấn có căn cứ để đối chiếu giữa các yếu tố xu hướng nghề và các nhóm nghề tương ứng.

Tùy theo mục đích, có nhiều cách phân loại:

a) Theo tính chất của quan hệ lao động, người ta đã chia các chuyên môn thành 5 kiểu chính: Người - Tự nhiên; Người - Kỹ thuật; Người - Nghề thuật; Người - Hệ thống ký hiệu; Người - Người (E.A.Klimov - Nga).

b) Theo chức năng của chuyên môn (Theo Hoa Kỳ) có:

- Chức năng xử lý số liệu (tổng hợp, phối hợp, phân tích, suy lập tính toán, ghi chép, so sánh, đọc đơn giản, không xử lý số liệu).

- Chức năng quan hệ tiếp xúc (huấn luyện, trao đổi, hướng dẫn quan sát, giải trí, thuyết phục, ra lệnh, phục tùng, không có quan hệ tiếp xúc).

- Chức năng quan hệ với công cụ và đối tượng lao động (lắp đặt hiệu chỉnh), sử dụng dụng cụ chính xác, kiểm tra thao tác sản xuất, điều khiển các phương tiện truyền tải, thao tác, quan sát thiết bị, điều chỉnh máy, không sử dụng thiết bị).

Căn cứ tính chất công việc và đặc điểm của hoạt động sản xuất - kinh doanh, có các nhóm nghề:

- Nghề giao tiếp bằng trí tuệ.
- Các nghề văn phòng và giao dịch thương mại.
- Các nghề dịch vụ.
- Các nghề trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.
- Các nghề xử lý công nghệ.
- Các nghề gia công kim loại và các loại vật liệu khác.
- Các nghề thủ công.
- Các nghề khác.

Các nhóm nghề lại được chia thành các nhóm nhỏ. Việc phân loại các kiểu nhóm nghề thường tùy thuộc vào mục đích sử dụng và tùy thuộc vào hệ thống tư liệu tra cứu kèm theo (Từ điển nghề, sổ tay nghề...).

Để đáp ứng tốt công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, việc phân loại nghề thường lưu ý tới các đặc điểm:

- Học sinh còn đang học văn hóa chưa tham gia hoạt động nghề.
- Học sinh còn hạn chế về kiến thức nghề nghiệp.

c) Phân loại theo nhóm rộng và theo đặc điểm của hoạt động nghề là phù hợp, bao gồm 8 kiểu:

- Nhóm nghề mang tính chất giao tiếp sự vụ, giao tiếp với nhiều người, giao tiếp qua công việc. Bao gồm các nghề trong doanh nghiệp, nhân viên bán hàng, các tiếp viên trong giao dịch buôn bán tại nhà hàng, khách sạn. Các nhân viên Bưu điện, Hải quan, Thuế vụ, Quảng cáo, Giao dịch công cộng...

- Nhóm nghề mang tính chất giao tiếp về trí tuệ, trong đó có giao tiếp bồi dưỡng tri thức cho người khác. Gồm các nghề: hoạt động trong quản lý kinh tế, nghề dạy học, các nhà giáo dục, các cán bộ, nhân viên làm công tác kỹ thuật trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng giao thông... Các cán bộ, nhân viên làm việc trong ngành pháp lý, văn hóa, kinh tế. Các người làm nghề tự do, nhà báo, luật sư, nhà văn, dịch thuật, bác sĩ...

- Nhóm nghề bao gồm hoạt động trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật. Gồm các nghề nghiên cứu, thực nghiệm, quản lý, chỉ đạo các bộ môn khoa học, kỹ thuật, khoa học và xã hội (Có thể gộp nhóm nghề 2 với nhóm nghề 3, mang tên nhóm nghề về hoạt động trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật).

- Nhóm nghề mang tính chất thực hành về kỹ thuật và điều khiển các cơ cấu trong ngành cơ, điện. Bao gồm: Cán bộ, nhân viên làm nhiệm vụ chế tạo, sản xuất trong các ngành kỹ thuật công nghiệp, nông nghiệp. Các cán bộ, nhân viên theo dõi, điều khiển hệ thống cơ cấu hoạt động của các cơ sở nghiên cứu, sản xuất, điều khiển từ xa. Điều khiển các phương tiện giao thông vận tải để chuyên chở người, thiết bị...

- Nhóm nghề mang tính chất tư duy tràn tượng và lao động sáng tạo, bao gồm các nghề và chuyên môn trong sáng tác mỹ thuật, nghệ thuật, mỹ thuật ứng dụng, nghệ thuật ứng dụng, kiến trúc sư, trong lĩnh vực triết học, thần học...

- Nhóm nghề lao động có tính chất đơn điệu, nhưng hoạt động sản xuất mang lại kết quả cụ thể. Bao gồm các nhóm nghề như công nhân thi công các công trình xây dựng, các công trình về giao thông vận tải, công nhân làm việc

trong các dây truyền sản xuất. Công nhân điều khiển các phương tiện bốc dỡ, nâng hạ.

- Nhóm nghề sử dụng các thiết bị, máy móc để gia công, chế biến các loại nguyên vật liệu. Đặc điểm của các sản phẩm thuộc những nhóm nghề này thường phải thuận tiện theo quy chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn của ngành. Bao gồm các nhóm nghề gia công, chế tạo các sản phẩm bằng các loại vật liệu khác nhau (kim loại, á kim) trên các thiết bị máy móc chuyên dùng. Chất lượng sản phẩm được kiểm tra, nghiệm thu chặt chẽ.

Đối với công tác tư vấn nghề cho học sinh phổ thông, với các đặc điểm đã nêu, có thể kết hợp nhóm 6 và nhóm 7 thành nhóm nghề sử dụng thiết bị máy móc để thực hiện các quy trình công nghệ

- Nhóm nghề thủ công bao gồm các chuyên môn về lắp ráp chi tiết nhỏ (trong các lĩnh vực cơ, điện, điện tử, sinh học...) chế tạo sản xuất sản phẩm về mỹ nghệ bằng các loại vật liệu đa dạng khác nhau.

3. Nội dung bản mô tả nghề

Bản mô tả nghề là tài liệu cơ bản trong giáo dục hướng nghiệp, tùy theo mục đích sử dụng như để biên soạn giáo trình, để dạy nghề, để làm các chế độ chính sách, để tư vấn nghề, để làm tài liệu hướng nghiệp cho học sinh THPT...

Một bản mô tả nghề thường có các nội dung sau:

- Tên nghề và tên các chuyên môn của nghề hoặc tên nhiệm vụ, chức vụ của nghề.

- Kiểu quan hệ của nghề (người - vật liệu, người - máy, người - người, người - tự nhiên...).

- Phân loại nghề: phân loại theo chức năng, theo tính chất lao động...

- Nhiệm vụ của nghề: chế tạo sản phẩm, thực hiện các nhiệm vụ dịch vụ, hoàn thành các công trình...

- Chức năng của nghề: chỉ đạo, thửa hành, thanh tra, kiểm tra...

- Giá trị vật chất và giá trị tinh thần thu được sau khi hoàn thành nhiệm vụ đào tạo nghề.

- Đối tượng lao động: vật liệu, nguyên liệu, bán thành phẩm, các nguồn thông tin, văn bản, số liệu.

- Qui trình làm việc: công nghệ, thao tác hoạt động...

- Phương tiện lao động: các loại tài liệu, bản vẽ, công cụ, dụng cụ, thiết bị, máy móc, các phương tiện điều khiển, kiểm tra.

- **Hình thức tổ chức lao động:** thù công, nửa tự động, tự động và các hình thức tổ chức khác tại nơi làm việc.

- **Quan hệ phối hợp lao động:** với các thành viên, với nhóm hoặc tập thể để hoàn thành sản phẩm.

- **Cường độ lao động:** khối lượng và định mức công việc phải đảm nhiệm; chỉ tiêu về thời gian; nhịp độ, tốc độ phải thực hiện, những khó khăn cần vượt qua.

- **Đặc điểm về tính chất cảng thẳng của công việc** về các mặt tinh thần, tâm lý (quá trình làm việc, phải tiếp xúc với nhiều người hoặc phải cách biệt; thao tác lặp đi lặp lại hoặc có chu kỳ; sự cảng thẳng thường xuyên hoặc đột biến...).

- **Những yêu cầu về khuynh hướng, sở thích, các phẩm chất đối với người lao động** để đảm bảo thành đạt khi hoạt động nghề.

- **Những yêu cầu về thể chất và cảm nhận:** mang vác, di chuyển; leo trèo và thăng bằng; hoạt động của ngón tay, cánh tay, tư thế làm việc, đứng ngồi hoặc khom lưng... mức độ cảng thẳng của cơ quan phát âm, thính giác...

Tiêu chuẩn để đánh giá sản phẩm lao động: các tiêu chuẩn, các thang đo, các quy định về chất lượng, số lượng, thời gian... về các mặt vật chất, kinh tế, tinh thần, đạo đức.

- **Những sự cố có thể xảy ra trong khi làm việc:** hỏng hóc dụng cụ, thiết bị, hao tổn vật tư, thiết bị, hỏa hoạn, nhiễm độc; chấn thương, tai nạn... đối với người lao động.

- **Hoàn cảnh và môi trường nơi làm việc:** ngoài trời, trong nhà, trên cao, dưới nước, nước biển... Các điều kiện vật lý (nhiệt độ, tiếng ồn, ánh sáng, độ ẩm, áp lực không khí, ô nhiễm...).

- **Các tác động có ảnh hưởng tới người lao động:** những tác động tích cực thu được trong quá trình làm việc; về vật chất, chuyên môn, hứng thú, tinh thần, những tác động có thể làm suy giảm năng lực, thể chất...

- **Điều khiển tuyển chọn để đào tạo nghề:** thể lực, học vấn, sở thích, các phẩm chất về tâm lý, kỹ năng...

- **Quyền lợi được hưởng:** thang lương, các loại tăng thưởng về vật chất và tinh thần.

- **Những chống chỉ định về tâm lý, giải phẫu sinh lý, vệ sinh và y học đối với nghề đào tạo.**

- **Những hạn chế và ràng buộc đối với nghề và với người hoạt động nghề** về các mặt: chuyên môn, pháp lý, y học, xã hội, tập quán...

- Những nơi có thể tới làm việc hoặc hoạt động nghề: cơ sở, tư nhân, cơ sở tập thể, các cơ sở thuộc Nhà nước về các lĩnh vực sản xuất, quản lý, dịch vụ, nghiên cứu...

- Những khả năng nâng cao tay nghề: sự tiến bộ và sự phát triển của nghề.

- Nêu tên và địa chỉ các trường, các cơ sở đào tạo nghề thuộc các cấp Trung ương, địa phương, tư nhân... Đào tạo theo chính quy, kèm cặp.

- Tình hình đào tạo và tuyển chọn: năm tuyển chọn, số lượng và tỷ lệ trúng tuyển.

- Những khả năng phải đào tạo tiếp tục hoặc chuyển đổi nghề: do sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, thị trường... đòi hỏi phải thay đổi quy trình công nghệ hoặc các yếu tố khác của nghề đã được đào tạo.

Kết luận: Thời gian qua, công tác đào tạo nhân lực của nước ta đã có bước phát triển về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, cơ cấu trình độ, cơ cấu ngành nghề, loại hình lao động còn nhiều bất hợp lý. Để đạt được mục tiêu hướng nghiệp tạo nguồn đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu các doanh nghiệp trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ngành nghề, vùng miền, cần phải đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh phổ thông. Xây dựng và sử dụng Bản mô tả nghề trong hoạt động tư vấn hướng nghiệp là một trong các giải pháp cần thiết góp phần đẩy mạnh tuyên truyền định hướng nghề cho học sinh phổ thông trung học. Ngoài các bản mô tả nghề chung của quốc gia, các trường còn phải xây dựng bản mô tả nghề của các nghề đặc trưng ở địa phương đang có nhu cầu để giới thiệu giúp học sinh phổ thông có hiểu biết sâu về nghề, xu hướng nghề nghiệp, việc làm để học sinh lựa chọn nghề nghiệp tương lai phù hợp với khả năng của bản thân, phù hợp với yêu cầu của nghề và nhu cầu nhân lực của địa phương, đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Danh Ánh, *Giáo dục hướng nghiệp ở Việt Nam*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2010.
2. Bộ Giáo dục & Đào tạo - Trung tâm Lao động - Hướng nghiệp, *Tư vấn nghề*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2005.
3. Phạm Văn Sơn, *Các loại thiết bị và test trắc nghiệm dùng trong tư vấn hướng nghiệp cho học sinh phổ thông*, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 70, tháng 6/2011.